

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TN  
TỈNH TN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27 /2021/ HSST  
Ngày 25 tháng 02 năm 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quý M

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Khắc Thái S;  
2. Ông Nguyễn Ngọc Đ.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh H1 - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc V - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố TN mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2021/HSST ngày 08 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn T**, sinh năm 1996

HKTT: Bản Bang, xã YH, huyện SM, tỉnh SL

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Không. Con ông: Quàng Văn Ng, đã chết; con bà Quàng Thị B, sinh năm 1972; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**\*Người chứng kiến:**

Ông Tô Vỹ H, sinh năm 1968, vắng mặt.

Trú tại: Tổ 15, phường QT, TP TN, tỉnh TN

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 30/12/2020, Quàng Văn T đi bộ từ chợ Đồng Quang đến khu vực chợ ga thuộc phường QT, thành phố TN tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, Tại gặp và mua của một nam giới tên Hưng không rõ lai lịch địa chỉ 200.000 đồng được 01 gói giấy màu vàng bên trong có chứa Heroine. Tại cất giấu gói ma túy vào lỗ tai trái rồi đi bộ đến khu vực chợ Đồng Quang để tìm nơi sử dụng. Hồi 12h15 phút, tổ công tác của Công an phường QT làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra, Tại tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy nhỏ màu vàng, Tại khai là heroine mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tại, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của T tại có khối lượng là: 0,126 gam.

Tại Kết luận giám định số 154/KL-KTHS ngày 07/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh TN kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của T gửi giám định, là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,126 gam.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKSTPTN ngày 06/02/2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố Quảng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Quảng Văn T khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và như bản cáo trạng đã mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quảng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Quảng Văn T từ 18 đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: xử lý theo quy định tại Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu T1.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, Lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 12 giờ 15 phút ngày 30/12/2020, tại khu vực tổ 12, phường QT, thành phố TN, Quảng Văn T đang có hành vi tàng trữ 0,126 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường QT, thành phố TN phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố bị cáo Quảng Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, ma túy còn là hiểm họa cho xã hội, phát sinh các tệ nạn xã hội, làm khánh kiệt về kinh tế, suy kiệt giống nòi, do đó Đảng và Nhà nước ta đã kiên quyết bài trừ tệ nạn này ra khỏi xã hội, bị cáo có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội. Hành vi của bị cáo phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: bị cáo chưa có tiền án tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS,

Về hình phạt bổ sung, qua xác minh tại địa phương và tại phiên tòa thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản có giá trị, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng vụ án: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T1 không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về các vấn đề khác:

Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Mức án vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, được HĐXX chấp nhận.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Quảng Văn T khai mua một người đàn ông không quen biết tên Hưng tại khu vực chợ ga thuộc phường QT để sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ của người này, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS; Điều 329 BLTTHS:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Quảng Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

- Về hình phạt: Xử phạt Quảng Văn T 18 ( Mười tám ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 BLHS đối với bị cáo.

- Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[2]. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T1, có ghi hoàn trả 0,119 gam mẫu T1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu T1 vụ Quàng Văn T, sinh năm 1996 phạm tội về ma túy, mặt sau 02 dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN và 02 chữ ký của Vũ Quang Huy, Trần Đức Thủy.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 218 ngày 19/02/2021 giữa Công an thành phố TN và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN).

[3]. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

[4]. Quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- THADS thành phố TN;
- Trại tạm giam công an tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Quý M**